

ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI NGUỒN GỐC SỨC MẠNH CỦA ĐẢNG, CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

ThS. TRẦN THỊ THẠNH[©]

Tóm tắt: Từ đầu thế kỷ XX, Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân ra đời, ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã được giương cao trên vũ đài chính trị ở Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã gặt hái được nhiều thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử. Đặc biệt, những thành tựu trong công cuộc đổi mới đã khẳng định con đường mà Đảng và dân tộc Việt Nam lựa chọn: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là hoàn toàn đúng đắn, góp phần bảo vệ và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, giúp chủ nghĩa xã hội hiện thực trụ vững trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động.

Từ khóa: chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam; độc lập dân tộc

Hai hiệp ước Hác-măng (năm 1883) và Pa-tơ-nôt (năm 1884) đã đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của nhà nước phong kiến độc lập Việt Nam và sự đầu hàng của triều Nguyễn trước thực dân Pháp. Sự kiện này cùng với việc Pháp triển khai chính sách cai trị trên đất nước Việt Nam, sử dụng tay sai có phân biệt đã thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh của Nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai. Phong trào yêu nước theo các khuynh hướng phong kiến, tư sản diễn ra trên khắp cả nước, từ thành thị đến nông thôn, từ miền núi đến đồng bằng, với khí thế vô cùng mạnh mẽ. Phong trào đã lôi cuốn toàn dân tộc Việt Nam tham gia, cả người Kinh và đồng bào các dân tộc ít người. Từ năm 1868 đến năm 1930, ước tính có khoảng hơn 300 cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam chống lại ách thống trị của thực dân Pháp⁽¹⁾. Tuy nhiên, các cuộc khởi nghĩa đều lần lượt thất bại, bị Pháp “dìm trong biển máu”.

Nguyên nhân trước hết là do các cuộc khởi nghĩa đều nổ ra một cách tự phát, lẻ tẻ dễ dàng bị thực dân Pháp tập trung lực lượng đàn áp. Lãnh đạo cách mạng bao gồm những người yêu nước nồng nàn, có tinh thần quả cảm, có sức chiến đấu,

nhưng do những hạn chế nhất định về nhận thức và phương pháp, nên không có khả năng thống nhất các cuộc nổi dậy riêng lẻ của từng vùng, của các dân tộc, thành một phong trào chung. Những phong trào này tuy thất bại nhưng đã tô đậm truyền thống bất khuất, đấu tranh anh dũng và khát vọng độc lập dân tộc của Nhân dân ta.

Trong bối cảnh đó, từ đầu thế kỷ XX, giai cấp công nhân Việt Nam đã bước lên vũ đài chính trị, phát cao lời hiệu triệu về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lôi cuốn hàng vạn quần chúng cùng tập hợp dưới lá cờ của giai cấp vô sản, tiến lên đánh đổ ách thống trị của thực dân Pháp và xây dựng nước Việt Nam độc lập, giàu mạnh, phát triển. Ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà giai cấp công nhân đã giương cao, hoàn toàn đáp ứng nguyện vọng, ý chí của dân tộc Việt Nam. Đây chính là nội dung cơ bản, nhất quán, xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng. Ở Việt Nam, do điều kiện đất nước chưa hoàn toàn độc lập, cho nên, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, muốn thực hiện lý tưởng giải phóng giai cấp, giải phóng con người thì trước hết và trên hết, phải giành độc lập.

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội có mối quan hệ biện chứng với nhau. Đất nước được độc lập mới có thể phát triển theo con đường xã hội

[©]Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

chủ nghĩa. Độc lập dân tộc là tiền đề chính trị tiên quyết để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội là một chế độ xã hội tốt đẹp, là sự bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Đồng thời, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn duy nhất đúng, là tất yếu khách quan, vừa phù hợp với sự vận động của cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân và điều kiện cụ thể của một nước thuộc địa nửa phong kiến như Việt Nam. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm việc hiện thực hóa khát vọng độc lập của dân tộc Việt Nam.

Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽²⁾ và “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽³⁾. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội phản ánh tính triệt để cách mạng, thể hiện tập trung những luận điểm sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó đặt vấn đề giải phóng con người, hạnh phúc của con người ở mục tiêu cao nhất của sự nghiệp cách mạng. Những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh mang tính định hướng chiến lược cho con đường cách mạng Việt Nam và đóng góp quan trọng trong việc phát triển lý luận về cách mạng vô sản. Cụ thể hóa quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội được thể hiện rõ trong các văn kiện của Đảng. Ngay trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 02/1930) xác định rõ con đường đấu tranh của cách mạng Việt Nam: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽⁴⁾. Luận cương tháng 10/1930 đã xác định, cách mạng Việt Nam “bỏ qua thời kỳ tư bản mà tranh đấu thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa”⁽⁵⁾.

Những giá trị cốt lõi của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã tạo nên nguồn gốc sức mạnh của Đảng và dân tộc Việt Nam, biểu hiện ở lý tưởng, khát vọng về một đất nước độc lập, tự do, thống nhất, một xã hội dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc. Lý tưởng đó trở thành động lực thôi thúc toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam thực hiện triệt

để hai chiến lược cách mạng: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bao thế hệ đảng viên và người Việt Nam yêu nước đã không tiếc máu xương, sẵn sàng hy sinh để đất nước được “nở hoa” độc lập, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội kết nhiều “trái ngọt”. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội đã trở thành thước đo của ý chí, nghị lực và khí phách Việt Nam; là một trong những nhân tố phát triển chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam lên tầm cao mới. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội chính là nguyên nhân của mọi thắng lợi vẻ vang trong quá khứ của Đảng, là ánh sáng soi đường cho sự nghiệp đổi mới. Từ khi được thành lập (năm 1930) đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn dân tộc Việt Nam thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, thể hiện qua *các bước ngoặt lịch sử của dân tộc*:

Thứ nhất, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã chấm dứt chế độ thuộc địa nửa phong kiến, mở ra thời đại độc lập vẻ vang của dân tộc. Với thắng lợi này, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, dân tộc Việt Nam từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ của đất nước độc lập. Cuộc cách mạng này đã thay đổi số phận của dân tộc Việt Nam, chứng minh cho sự phù hợp và là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước thuộc địa trên thế giới, mở đầu cho quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Đảng đã lãnh đạo dân tộc Việt Nam kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và bảo vệ Tổ quốc. Điển hình là thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đã làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ vốn đã thống trị 500 năm trên toàn thế giới, đẩy chủ nghĩa đế quốc vào thế bị động, buộc phải chuyển sang thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới. Thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) đã chứng minh chân lý: một dân tộc nhỏ, kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết một lòng, dũng cảm, quyết tâm thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội hoàn toàn có thể đánh bại được đế quốc lớn.

Thứ ba, sau năm 1975, khi hai miền Nam - Bắc đã thống nhất, Đảng lãnh đạo cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ năm 1975 trở đi, thế giới rơi vào khủng hoảng do tác động, ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng năng lượng. Những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tan rã. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Với đường lối đổi mới toàn diện, trước hết là đổi mới tư duy, Đảng đã lãnh đạo thắng lợi công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Sự độc lập, tự chủ, sáng tạo và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội càng làm sáng tỏ hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Năm 1996, sau 10 năm Việt Nam tiến hành đổi mới, đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng, Đại hội lần thứ VIII của Đảng khẳng định: “*Nước ta đã ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội* nghiêm trọng và kéo dài hơn 15 năm, tuy còn một số mặt chưa vững chắc, song đã tạo được tiền đề cần thiết để chuyển sang thời kỳ phát triển mới; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”⁽⁶⁾. Năm 2010, Việt Nam bước vào ngưỡng quốc gia có thu nhập trung bình, thoát khỏi nhóm quốc gia nghèo và lạc hậu, ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đại hội lần thứ XII của Đảng khẳng định: “*Nhìn tổng thể, qua 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*”⁽⁷⁾, được toàn dân và cả thế giới công nhận, không một thế lực nào có thể xuyên tạc.

Hiện nay, thế và lực, vai trò và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được khẳng định vững chắc. Quy mô nền kinh tế năm 2019 của Việt Nam theo giá hiện hành đạt 6.037,3 nghìn tỷ đồng; GDP bình quân đầu người đạt 62,6 triệu đồng, tương đương 2.715 USD⁽⁸⁾. Việt Nam cũng là một trong 30 quốc gia có tăng trưởng xuất nhập khẩu tốt nhất thế giới; xếp thứ 8 trong số các nền kinh tế tốt nhất thế giới để đầu tư; hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đã có mặt ở thị trường trên 200 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Về đối ngoại, Việt Nam không những phá được thế cô lập, bao vây, cấm vận trước đó, mà giờ đây, còn đạt được thành quả vượt tầm quốc gia, đạt tới

tầm khu vực và quốc tế. Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193⁽⁹⁾ quốc gia thành viên Liên hợp quốc, trong đó, có tất cả các nước lớn; có 17 đối tác chiến lược, 13 đối tác toàn diện⁽¹⁰⁾. Những sự kiện ngoại giao nổi bật gần đây được các đối tác và cộng đồng quốc tế đánh giá rất cao. Đó là: Việt Nam đã tổ chức thành công Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần thứ 2 tại Hà Nội (02/2019), góp phần thúc đẩy đối thoại, hòa giải, hòa bình trên bán đảo Triều Tiên; Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu cao kỷ lục (192/193 phiếu)⁽¹¹⁾; đảm nhiệm các trọng trách quốc tế quan trọng như Chủ tịch ASEAN năm 2020,...

Những thành tựu trên khẳng định con đường mà Đảng và dân tộc Việt Nam lựa chọn: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là hoàn toàn đúng đắn, góp phần bảo vệ và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, giúp chủ nghĩa xã hội hiện thực trụ vững trong bối cảnh quốc tế đang có nhiều biến động.

Ngày nay, để tiếp tục mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Việt Nam không ngừng phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tự lực, tự cường. Bên cạnh đó, không ngừng tăng cường đoàn kết với nhân dân thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để con đường phía trước của Việt Nam thực sự là giai đoạn phát triển mới, không còn là quá trình xóa đói, giảm nghèo của một quốc gia chậm phát triển, mà phải là giai đoạn cất cánh của một quốc gia có mức thu nhập trung bình. Không nhờ ban ơn, cũng không nhờ may rủi, chính là con đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội đã chấm dứt tình trạng kém phát triển cho dân tộc Việt Nam, đặt quốc gia - dân tộc vào vị trí mới trên bản đồ thế giới. Tiếp tục khẳng định: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không chỉ là lý tưởng, mà còn là con đường, mục tiêu của cách mạng Việt Nam. Đây được coi là vấn đề mang tính nguyên tắc trong xây dựng đất nước và nguyên tắc này không được phép thương lượng, mua bán. Trong bối cảnh mới, Đảng nhấn mạnh cần tiếp tục “*kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*”⁽¹²⁾; thống nhất trong ý chí, hành động của tất cả đảng viên và quần chúng nhân

dân về mục tiêu, lý tưởng của cách mạng Việt Nam; phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực; củng cố mối liên hệ mật thiết giữa Đảng - Nhân dân; tăng cường sức mạnh của khối liên minh công - nông - trí; khơi dậy, phát huy mạnh mẽ sức sáng tạo trong nhân dân; gắn bó chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mỗi bước đi, mỗi thành tựu trên con đường đổi mới của Việt Nam đều thấm đẫm mồ hôi, trí tuệ và cả những vấp vấp, hy sinh, nhưng không bao giờ sai đường, mất hướng. Phía trước chúng ta, rõ ràng có rất nhiều thời cơ, thuận lợi đan xen cùng thử thách, khó khăn. Tiếp tục khẳng định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Kiên định đường lối đổi mới, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁽¹³⁾. Đó là tầm nhìn và định hướng phát

triển của dân tộc Việt Nam, hướng tới phồn vinh, hạnh phúc, phát triển toàn diện, bền vững□

(1) Trần Lưu (thực hiện) (2006), PGS, TS. Đào Duy Quát, Phó Trưởng ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương: Thành tựu 20 năm đổi mới là to lớn và có ý nghĩa lịch sử, Báo Sài Gòn giải phóng điện tử, đường dẫn: <https://www.sggp.org.vn/thanh-tuu-20-nam-doi-moi-la-to-lon-va-co-y-nghia-lich-su-100162.html>, truy cập ngày 15/9/2020

(2) và (3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.187 và 64

(4) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.2 và 98

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.55, Sdd, 2015, tr.311

(7) và (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.16 và 17

(8) Tổng cục Thống kê, *Niên giám thống kê 2019*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2020, tr.189

(9) <https://nhandan.com.vn>, *Ngoại giao Việt Nam: 75 năm đồng hành cùng dân tộc*, truy cập ngày 01/01/2021

(10) <https://baochinhphu.vn>, *Đổi ngoại Việt Nam 2020: Bản lĩnh và tâm thế mới*, truy cập ngày 27/8/2020

(11) <https://nhandan.com.vn>, *Việt Nam sẵn sàng cho nhiệm kỳ Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc*, truy cập ngày 13/12/2019

(13) <https://vov.vn/chinh-tri>: *Toàn văn nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng*, truy cập ngày 25/02/2021

TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG...

(tiếp theo trang 59)

chiến đấu, nhưng trong thời bình xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, kiến thiết đất nước, họ lại bị ngã gục bởi các ma lực trên. Vì vậy, có thể nói, công tác thi hành kỷ luật cán bộ nghiêm túc, kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng nguyên tắc, đúng quy định và đúng pháp luật cũng là một trong những công việc vô cùng quan trọng của công tác cán bộ. Nó góp phần cảnh tỉnh, răn đe, nhắc nhở cán bộ phải luôn tu dưỡng rèn luyện vượt qua những cám dỗ, đi đúng con đường mà mình đã lựa chọn; thoát tuyệt triệt để với những tệ nạn, tiêu cực của xã hội, những điều mà Đảng và pháp luật của Nhà nước không cho phép. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng từng nói: “Ai có phẩm chất, trình độ và năng lực, có ý chí quyết tâm vì Đảng, vì dân sẽ có nhiều cơ hội để phát triển và trưởng thành. Ai vi phạm nguyên tắc của Đảng,

pháp luật của Nhà nước thì sẽ phải xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm, hay ngoại lệ”⁽³⁾.

Năm nội dung cơ bản, cốt lõi trên đây đã phản ánh, nói lên tầm quan trọng to lớn, đặc biệt của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh ở vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam hiện nay. Những nội dung cơ bản, cốt lõi đó, có mối liên hệ mật thiết, tác động qua lại với nhau hợp thành hệ động lực mạnh mẽ thúc đẩy đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam sớm và luôn hội tụ đủ tâm và tầm, đức và tài, hồng thắm chuyên sâu góp phần to lớn vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh nhà nói riêng và của cả vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, đất nước nói chung⁽⁴⁾□

(1), (2), (3) và (4) Báo Nhân Dân - Xuân mới Canh Tý - 2020, tr.4